



Số 617/BB-ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**BIÊN BẢN**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**  
**Công ty cổ phần phân lân Ninh Bình**

**Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NINH BÌNH**

**Trụ sở chính: xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình**

**Điện thoại: 02293610024; 02293610863; Fax: 02293610013**

**Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2700224471** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 2004, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 18 tháng 12 năm 2020.

**I. Thời gian và địa điểm**

Vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại hội trường Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Đại hội).

**II. Thành phần tham dự Đại hội gồm:**

1. Khách mời: Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam
2. Các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), các cổ đông và người đại diện ủy quyền cổ đông Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình.

**III. Diễn biến cuộc họp**

1. Ông Phạm Gia Ngân, thay mặt Ban tổ chức thực hiện tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khai mạc Đại hội.

2. Ông Hà Huy Sơn, thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và giới thiệu chủ tọa Đại hội.

Tổng số cổ đông là 272, sở hữu 15.731.260 cổ phần = 100% vốn điều lệ.

Vào hồi 8 giờ 30 phút có 199 cổ đông đại diện cho 15.091.257 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,93 % vốn điều lệ trong đó:

- Cổ đông tham gia trực tiếp: 78 người, sở hữu 4.885.656 cổ phần.
- Cổ đông ủy quyền: 121 người, sở hữu 10.205.601 cổ phần.

3. Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT (Chủ tọa Đại hội):

- Mời: Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và Ông Phạm Hồng Sơn - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty lên cùng điều hành Đại hội.

- Chỉ định Thư ký Đại hội: Ông Phạm Gia Ngân - Thư ký Công ty.

- Giới thiệu Ban kiểm phiếu và đề nghị Đại hội thông qua Ban kiểm phiếu:

1) Ông Vũ Cao Trung: Trưởng phòng kinh doanh - Trưởng Ban.

2) Ông Nguyễn Ngọc Thuận: Kế toán trưởng - Ủy viên.

3) Bà Lưu Thị Thu Hà: Phó phòng Kế toán - Ủy viên.

4) Bà Nguyễn Thu Hà: Nhân viên phòng kế toán - Ủy viên.

5) Bà Phạm Thị Hằng: Nhân viên phòng Tổ chức - Ủy viên.

Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông biểu quyết là 199 người sở hữu và đại diện cho 15.091.257 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,93% vốn điều lệ, trong đó:

- Cổ đông tham gia dự trực tiếp: 78 người, sở hữu 4.885.656 cổ phần.

- Cổ đông ủy quyền: 121 người, sở hữu 10.205.601 cổ phần.

4. Ông Phạm Hồng Sơn thay mặt Ban tổ chức đọc Quy chế tổ chức Đại hội và Chương trình Đại hội

5. Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tọa Đại hội điều hành biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội và chương trình, nội dung Đại hội.

\* Đại hội biểu quyết thông qua nội dung (Quy chế tổ chức Đại hội và chương trình đại hội) có cùng tỷ lệ như sau:

- Số cổ phần tán thành: 15.091.257 cổ phần, chiếm 100%

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 %

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 %

6. Đại hội đã nghe:

- Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT và tình hình quản trị công ty năm 2023, định hướng hoạt động của Công ty năm 2024.

- Ông Dương Như Đức - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, các giải pháp thực hiện của Công ty năm 2024.

\* Một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	% TH năm 2023 so với	
						Năm 2022	KH 2023
1	Giá trị SXCN (Giá TT)	Tỷ.đ	730,151	769,747	721,167	98,8	93,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	701,196	764,5	722,605	103,1	94,5
3	Sản lượng sản xuất						
	- Phân lân	Tấn	140.000	140.000	140.000	100	100
	- Phân NPK	Tấn	34.000	35.000	35.000	102,9	100
4	Sản lượng tiêu thụ						
	- Phân lân	Tấn	127.025	132.000	135.266	106,5	102,5
	- Phân NPK	Tấn	34.042	35.000	33.530	98,5	95,8
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	35,103	32,5	35,036	99,8	107,8
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	9,794	9,779	10,37	105,9	106

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ.đ	723,938
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	716,5
3	Sản lượng sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	140.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	132.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	34,0
6	Cổ tức	%	≥ 13 %

7. Ông Nguyễn Ngọc Thuán - Kế toán trưởng Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Báo cáo Tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc đã được kiểm toán năm 2023.

8. Bà Hoàng Thị Tiệp - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty năm 2023.

9. Ông Nguyễn Ngọc Thuận - Kế toán trưởng Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Tờ trình số 1, về phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2023.

- Tờ trình số 2, về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2024; việc tạm ứng cổ tức năm 2024.

10. Ông Phạm Hồng Sơn - Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc công ty báo cáo trước Đại hội:

- Tờ trình số 3, về mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và đề nghị mức lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát Công ty năm 2024.

11. Bà Hoàng Thị Tiệp - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo trước Đại hội:

- Tờ trình số 4, về việc đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2024.

12. Đại hội tiến hành thảo luận

\* Cổ đông: Nguyễn Ngọc Thạch

- Ban điều hành xây dựng kế hoạch về thị trường trình Hội đồng quản trị.

- Đầu tư cải tạo Lò cao đảm bảo năng suất và môi trường, tổ chức vận hành 03 Lò cao khi điều kiện thuận lợi.

- Cải tiến dây truyền sản xuất NPK, tự động hóa, để sản xuất những sản phẩm chất lượng cao, giảm nặng nhọc cho người lao động.

- Xây dựng cơ chế tuyển dụng và đào tạo cán bộ, người lao động để nâng cao hiệu quả trong quản lý và sản xuất.

- Quan tâm hơn nữa đến đời sống người lao động, xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp để khuyến khích người lao động.

\* Cổ đông: Nguyễn Văn Bàn

- Cần đầu tư hơn về thị trường, công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ thị trường.

- Tập trung chỉ đạo công tác khoa học kỹ thuật, sáng kiến tiết kiệm để giảm chi phí, tăng hiệu quả trong sản xuất.

\* Cổ đông: Phạm Hồng Sơn

- Tổ chức chuyên đề đưa vào Nghị quyết về phát triển sản phẩm chủ đạo phân lân nung chảy khu vực Tây nguyên, Nam bộ.

- Cần có chiến lược về sản xuất sản phẩm NPK khi đưa ra thị trường.
- Về chiến lược nhân sự, phải có giải pháp tăng tiền lương để tuyển và giữ lao động.

\* Ông Phạm Mạnh Ninh - Chủ tịch HĐQT và ông Dương Như Đức - Giám đốc Công ty giải đáp ý kiến của cổ đông tại Đại hội.

\* Biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình

Tại thời điểm biểu quyết, tổng số cổ đông biểu quyết là: 199 người, sở hữu và đại diện cho 15.091.257 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,93 % vốn điều lệ, trong đó:

- Cổ đông tham gia dự trực tiếp: 78 người sở hữu 4.885.656 cổ phần.
- Cổ đông ủy quyền: 121 người sở hữu 10.205.601 cổ phần.

\* Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Số TT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo của HĐQT	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
2	Báo cáo của Ban Giám đốc	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
3	Báo cáo Tài chính, thu nhập HĐQT, Ban GD đã được kiểm toán năm 2023	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
4	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
5	Tờ trình số 1	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
6	Tờ trình số 2	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
7	Tờ trình số 3	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)
8	Tờ trình số 4	15.091.257 cổ phần (Chiếm 100 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)	0 cổ phần (Chiếm 0 %)

13. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Ông Phạm Gia Ngân - Thư ký cuộc họp đọc dự thảo Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội.

14. Chủ tọa Đại hội xin ý kiến góp ý, sửa đổi và biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Số cổ phần đồng ý: 15.091.257 cổ phần, chiếm 100 %
- Số cổ phần không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0 %
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 %

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Phân lân Ninh Bình năm 2024 kết thúc hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày.

**Ghi chú:** Báo cáo công khai các lợi ích có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, theo điều 164 Luật doanh nghiệp 2020, được công bố trên bảng tin tại hội trường Đại hội và lưu trữ tại Công ty./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Phạm Gia Ngân**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Phạm Mạnh Ninh**

Số: 618 /NQ - ĐHĐCĐ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình ngày 24/4/2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị và Báo cáo của Ban Giám đốc Công ty về các mặt hoạt động của Công ty năm 2023, phương hướng nhiệm vụ của Công ty năm 2024, với các chỉ tiêu chính như sau:

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023**

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2023	% TH năm 2023 so với	
						Năm 2022	KH 2023
1	Giá trị SXCN (Giá TT)	Tỷ.đ	730,151	769,747	721,167	98,8	93,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	701,196	764,5	722,605	103,1	94,5
3	Sản lượng sản xuất						
	- Phân lân	Tấn	140.000	140.000	140.000	100	100
	- Phân NPK	Tấn	34.000	35.000	35.000	102,9	100
4	Sản lượng tiêu thụ						
	- Phân lân	Tấn	127.025	132.000	135.266	106,5	102,5
	- Phân NPK	Tấn	34.042	35.000	33.530	98,5	95,8
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	35,103	32,5	35,036	99,8	107,8
6	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	9,794	9,779	10,37	105,9	106

## 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tỷ.đ	723,938
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	716,5
3	Sản lượng sản xuất		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	140.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
4	Sản lượng tiêu thụ		
	- Phân lân nung chảy	Tấn	132.000
	- Phân NPK	Tấn	35.000
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	34,0
6	Cổ tức	%	≥ 13

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính, thu nhập HĐQT, Ban Giám đốc năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong năm 2023.

**Điều 4.** Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương án 2023	
		Tỷ lệ trích/LN sau thuế	Giá trị (đồng)
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng		726.550.063.932
2	Tổng lợi nhuận trước thuế		35.036.124.769
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.894.977.857
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		28.141.146.912
5	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		4.033.836.734
6	Lợi nhuận phân phối năm nay		30.985.517.182
6.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	10%	2.814.114.691
6.2	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	10%	2.814.114.691
6.3	Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ chia trên VĐL)	16%VĐL	25.170.016.000
6.4	Quỹ thưởng người quản lý Công ty		187.271.800
7	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau		1.189.466.464



\* Thời gian chi trả cổ tức:

- Số cổ tức 16%VĐL tương ứng số tiền 25.170.016.000 đồng, công ty dự kiến sẽ làm thủ tục chi trả cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**Điều 5.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

**Điều 6.** Thông qua mức lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024.

1. Hội đồng quản trị

1.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Hưởng lương chuyên trách theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty

1.2 Thù lao của các Thành viên Hội đồng quản trị

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)

- Mức: 5.000.000 đồng/tháng.

2.2 Thù lao của các Kiểm soát viên

- Mức: 4.000.000 đồng/tháng.

**Điều 7.** Thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2024. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 Công ty Kiểm toán độc lập trong 03 Công ty theo đề xuất của Ban Kiểm soát có đủ điều kiện, năng lực, chi phí kiểm toán hợp lý, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2024 để thực hiện Kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2024 cho Công ty.

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của Công ty;
- UBCKNN, HNX (công bố thông tin);
- Công ty CP Phân lân Ninh Bình;
  - + HĐQT, BKS, Ban GD Cty
  - + Các phòng ban liên quan
- Đăng trên Website của Cty;
- Lưu: Thư ký Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Phạm Mạnh Ninh**